

Số: ~~HT~~/QĐ-THĐ

An Lão, ngày 27 tháng 9 năm 2022

## QUYẾT ĐỊNH

V/v ban hành Quy chế công khai trong nhà trường

### HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG THPT TRẦN HƯNG ĐẠO

Căn cứ Thông tư 36/2017/TT-BGD&ĐT ngày 28/12/2017 của Bộ GD&ĐT ban hành Quy chế thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân; Căn cứ Thông tư 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ; *Thông tư số 26/2020/TT-BGDĐT ngày 26/8/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế đánh giá, xếp loại học sinh trung học cơ sở và học sinh trung học phổ thông ban hành kèm theo Thông tư số 58/2011/TT-BGDĐT ngày 12/12/2011 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo; Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15/9/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Hải Phòng về Ban hành Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học;*

*Căn cứ Công văn số 551/SGDDĐT-TTr ngày 17/03/2022 của Sở Giáo dục và Đào tạo Hải Phòng về việc Hướng dẫn thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục;*

*Căn cứ điểm d, khoản 1, điều 11 quy định về Nhiệm vụ và quyền hạn của Hiệu trưởng trong Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học ban hành kèm theo Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15/9/2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo,*

## QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế công khai các hoạt động của Trường THPT Trần Hưng Đạo;

**Điều 2.** Quy chế này có hiệu lực thực hiện từ năm học 2022-2023 và thay thế cho Quy chế đã ban hành từ trước.

**Điều 3.** Văn phòng nhà trường, các tổ chuyên môn, cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh Trường THPT Trần Hưng Đạo căn cứ quyết định thi hành.

#### Nơi nhận:

- Sở GD&ĐT (báo cáo);
- Như Điều 3 (thực hiện);
- Webstie: <http://thpttranhungdao.haiphong.edu.vn>;
- Lưu: VT.

HIỆU TRƯỞNG



Ngô Hồng Tân

**QUY CHẾ**  
**CÔNG KHAI CÁC HOẠT ĐỘNG TRONG NHÀ TRƯỜNG**  
(Ban hành kèm theo Quyết định số: ~~47~~/QĐ-THĐ ngày ~~27~~ ~~19~~/2022 của Hiệu trưởng trường THPT Trần Hưng Đạo)

**Chương I:**

**NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG**

**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng**

Quy chế này quy định về thực hiện công khai đối với trường THPT Trần Hưng Đạo kể từ năm học 2022-2023

**Điều 2. Mục tiêu thực hiện công khai**

1. Thực hiện công khai cam kết của Nhà trường về chất lượng giáo dục và công khai về chất lượng giáo dục thực tế, về điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục và về thu chi tài chính để người học, các thành viên của Nhà trường và xã hội tham gia giám sát và đánh giá Nhà trường theo quy định của pháp luật.

2. Thực hiện công khai của Nhà trường nhằm nâng cao tính minh bạch, phát huy dân chủ, tăng cường tính tự chủ và tự chịu trách nhiệm của Nhà trường trong quản lý nguồn lực và đảm bảo chất lượng giáo dục.

**Điều 3. Nguyên tắc thực hiện công khai**

1. Việc thực hiện công khai của các cơ sở giáo dục phải đảm bảo đầy đủ các nội dung, hình thức và thời điểm công khai quy định trong Quy chế này.

2. Thông tin được công khai tại Nhà trường và trên các trang thông tin điện tử theo quy định trong Quy chế này phải chính xác, kịp thời và dễ dàng tiếp cận.

**Chương II:**

**THỰC HIỆN CÔNG KHAI ĐỐI VỚI NHÀ TRƯỜNG**

**Điều 4. Nội dung công khai**

1. Công khai cam kết chất lượng giáo dục và chất lượng giáo dục thực tế:

a. Cam kết chất lượng giáo dục: Điều kiện và đối tượng tuyển sinh; chương trình giáo dục nhà trường đang thực hiện; yêu cầu phối hợp giữa nhà trường và gia đình, yêu cầu thái độ học tập của học sinh; các hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho học sinh ở nhà trường; kết quả đánh giá về từng năng lực, phẩm chất, học tập, sức khỏe của học sinh dự kiến đạt được; khả năng học tập tiếp tục của học sinh (Biểu mẫu 3.1).

b. Chất lượng giáo dục thực tế: Số học sinh xếp loại theo kết quả hạnh kiểm, rèn luyện và kết quả học tập, tổng kết kết quả cuối năm, đạt giải các lý thi học sinh giỏi, dự xét hoặc dự thi tốt nghiệp, được công nhận tốt nghiệp, thi đỗ



vào đại học, cao đẳng, học sinh nam/nữ, học sinh dân tộc thiểu số ... (theo Biểu mẫu 3.2).

c. *Kế hoạch xây dựng cơ sở giáo dục đạt chuẩn quốc gia và kết quả đạt được qua các mốc thời gian (Phụ lục 5)*

d. *Kiểm định cơ sở giáo dục*: công khai báo cáo đánh giá ngoài, kết quả công nhận đạt hoặc không đạt tiêu chuẩn chất lượng giáo dục.

## **2. Công khai điều kiện đảm bảo chất lượng của Nhà trường:**

a. *Cơ sở vật chất*: Số lượng, diện tích các loại phòng học, phòng chức năng, phòng nghỉ cho học sinh nội trú, bán trú, tính bình quân trên một học sinh; số thiết bị dạy học tối thiểu hiện có và còn thiếu so với quy định (Biểu mẫu 3.3)

b. *Đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý và nhân viên*: Số lượng giáo viên, cán bộ quản lý và nhân viên được chia theo hạng chức danh nghề nghiệp, chuẩn nghề nghiệp và trình độ đào tạo (Biểu mẫu 3.4). Số lượng giáo viên, cán bộ quản lý và nhân viên được đào tạo, bồi dưỡng; hình thức, nội dung, trình độ và thời gian đào tạo và bồi dưỡng trong năm học và 2 năm tiếp theo (Biểu mẫu 3.5)

## **3. Công khai thu chi tài chính:**

a. *Tình hình tài chính (Phụ lục 6)*

Công khai tài chính theo các văn bản quy định hiện hành về quy chế công khai tài chính đối với các cấp ngân sách nhà nước, các đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ, các dự án đầu tư xây dựng cơ bản có sử dụng vốn ngân sách nhà nước, các doanh nghiệp nhà nước, các quỹ có nguồn từ ngân sách nhà nước và các quỹ có nguồn từ các khoản đóng góp của nhân dân và các văn bản hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ. Thực hiện niêm yết các biểu mẫu công khai dự toán, quyết toán thu chi tài chính theo các văn bản quy định hiện hành về công khai quản lý tài chính.

b. *Học phí và các khoản thu khác từ người học*:

Mức thu học phí và các khoản thu khác theo từng năm học và dự kiến cho 2 năm học tiếp theo.

c. *Các khoản chi theo từng năm học*:

Các khoản chi lương, chi bồi dưỡng chuyên môn, chi hội họp, hội thảo, chi tham quan học tập trong nước và nước ngoài; mức thu nhập hàng tháng của giáo viên và cán bộ quản lý (mức cao nhất, bình quân và thấp nhất); mức chi thường xuyên/l học sinh; chi đầu tư xây dựng, sửa chữa, mua sắm trang thiết bị.

d. *Chính sách và kết quả thực hiện chính sách hằng năm*

Về trợ cấp và miễn, giảm học phí đối với người học thuộc diện được hưởng chính sách xã hội.

đ. *Kết quả kiểm toán (nếu có)*:

Thực hiện công khai kết quả kiểm toán theo quy định tại các văn bản quy định hiện hành về công khai kết quả kiểm toán và kết quả thực hiện kết luận, kiến nghị kiểm toán của Kiểm toán Nhà nước.

## **Điều 5. Hình thức và thời điểm công khai**

### **1. Đối với các nội dung quy định tại Điều 4 của Quy chế này:**

#### *a. Đối với công tác tuyển sinh:*

Nhà trường thông báo kế hoạch, chỉ tiêu, điều kiện, hồ sơ tuyển sinh lớp 10 hàng năm trên cổng thông tin điện tử tại địa chỉ <https://thpttranhungdao.haiphong.edu.vn> thông báo bằng văn bản đến các trường THCS trên địa bàn tuyển sinh của trường và niêm yết tại bảng tin Nhà trường trước ngày thực hiện quy trình tuyển sinh 05 ngày.

#### *b. Đối với cam kết chất lượng giáo dục và chất lượng giáo dục thực tế:*

Công khai tại Bảng tin của Nhà trường, trên trang thông tin điện tử của Nhà trường vào tháng 8 hàng năm, đảm bảo tính đầy đủ, chính xác và cập nhật khi khai giảng năm học (tháng 9) và khi có thông tin mới hoặc thay đổi (nếu có).

Niêm yết công khai tại cơ sở giáo dục đảm bảo thuận tiện cho cha mẹ học sinh xem xét. Thời điểm công bố là tháng 8 hàng năm và cập nhật đầu năm học (tháng 9) hoặc khi có thay đổi nội dung liên quan (nếu có).

Thông báo trong các cuộc họp Cha mẹ học sinh, họp Hội đồng sư phạm Nhà trường

Bất cứ lúc nào khi nhà trường hoạt động, cha mẹ học sinh và những người quan tâm đều có thể tiếp cận các thông tin trên. Để chuẩn bị cho năm học mới, nhà trường có thể cung cấp thêm các thông tin liên quan khác để cha mẹ học sinh nắm rõ và phối hợp thực hiện.

#### *c. Đối với điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục:*

Thông báo trong cuộc họp Hội Đồng sư phạm, Họp Hội Cha mẹ học sinh, Niêm yết tại Bảng tin Nhà trường đầu năm học và trên trang thông tin điện tử của Nhà trường (tháng 9).

### **2. Tình hình tài chính Nhà trường:**

Thực hiện theo quy định tại Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 5 năm 2017 của Bộ Tài chính về hướng dẫn công khai ngân sách đối với các đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ.

## **Chương III:**

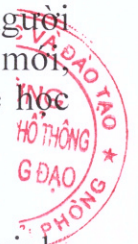
### **TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **Điều 6. Trách nhiệm Hiệu trưởng nhà trường**

1. Hiệu trưởng chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện các nội dung, hình thức và thời điểm công khai quy định tại Quy chế này. Thực hiện tổng kết, đánh giá công tác công khai nhằm hoàn thiện và nâng cao hiệu quả công tác quản lý.

2. Báo cáo kết quả thực hiện quy chế công khai của năm học trước và kế hoạch triển khai quy chế công khai của năm học sắp tới cho Sở Giáo dục và Đào tạo trước 30 tháng 9 hàng năm.

3. Tạo điều kiện thuận lợi cho công tác kiểm tra việc thực hiện công khai của Ban Thanh tra nhân dân, Sở Giáo dục và Đào tạo và các cơ quan quản lý cấp trên.



4. Thực hiện công bố kết quả kiểm tra vào thời điểm không quá 5 ngày sau khi nhận được kết quả kiểm tra của Ban Thanh tra nhân dân và các cơ quan quản lý cấp trên bằng các hình thức sau đây:

- a) Công bố công khai trong cuộc họp Hội đồng sư phạm.
- b) Niêm yết công khai kết quả kiểm tra tại Bảng tin nhà trường đảm bảo thuận tiện cho cán bộ, giáo viên, nhân viên, cha mẹ học sinh xem xét.
- c) Đưa lên trang thông tin điện tử của nhà trường.

Trên đây là Quy chế công khai của trường THPT Trần Hưng Đạo, trong quá trình tổ chức thực hiện nếu xét thấy cần thiết có thể điều chỉnh để phù hợp với các văn bản quy phạm pháp luật và tình hình thực tế của nhà trường.

**HIỆU TRƯỞNG**



**Ngô Hồng Tân**